

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC - KHUYẾT TẬT

Chủ đề lớn: Nghề nghiệp

Tuần: 13 (Từ ngày 01/12 đến ngày 05 /12/2025)

Chủ đề nhanh: Nghề sản xuất và xây dựng

Thời gian	hoạt động	TÊN HOẠT ĐỘNG (ĐỀ TÀI HOẠT ĐỘNG)				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h30 - 8h15	ĐÓN TRẺ- TC SÁNG	TC về nghề mộc	TC về nghề thợ xây	TC về nghề may	TC về nghề dệt	TC về nghề nông
8h15 - 8h45	TD SÁNG	BTPTC: Hô hấp: hít vào, thở ra: Tay 2: Đưa tay ra phía trước sang ngang; Chân 3: Đưa chân ra các phía; Bụng 3: Nghiêng người sang bên				
8h45' - 9h30'	HOẠT ĐỘNG CHUNG	TOÁN: Nhận biết hôm qua, hôm nay, ngày mai.	CHỮ CÁI: Làm quen chữ cái i, t, c	ÂM NHẠC: DH: Lớn lên cháu lái máy cày NH: Hạt gạo làng ta TC: Tai ai tinh	TẠO HÌNH: Vẽ cái bát (M)	TDKN : Chạy chậm khoảng 100 - 120m
9h30' - 10h10'	HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI	ĐT: QS đồ dùng, dụng cụ của nghề nông TCVĐ: Thi xem đội nào nhanh Chơi theo ý thích	ĐT: Nhật sỏi xếp chữ cái đã học TC: Về đúng nhà Chơi theo ý thích	ĐT: Vẽ SP của các nghề. TCVĐ: Về đúng nhà Chơi theo ý thích	ĐT: QS tranh bác nông dân gặt lúa TC: Vận chuyển lương thực Chơi theo ý thích	ĐT: Đoán nghề qua đồ dùng, dụng cụ TC: Thi xem ai nhanh Chơi theo ý thích
10h10' - 10h50	HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI	GPV: Chơi bán hàng, gia đình, nấu ăn. GXD: Xây chợ ; GTH: Vẽ, tô màu, nặn một số dụng cụ, sản phẩm nghề nông; GÂN: Múa hát các bài hát về chủ đề nghề nghiệp; GTN: Chăm sóc cây cảnh; GTV: Xếp chữ cái, xem sách, tranh ảnh về một số sản phẩm của các nghề; GHT: Ôn chữ cái, số, chơi với các hình khối				
14h00- 16h15	HOẠT ĐỘNG CHIỀU	1. KTC: Nhận biết hôm qua, hôm nay, ngày mai. 2. Thực hiện vở toán 3. Vệ sinh - NG - Trả trẻ	1.KTC: LQ i, t, c 2.KTM: DH Lớn lên cháu lái máy cày 3.Vệ sinh - NG - Trả trẻ	1. TC nhớ bảng chữ cái (EL23) 2. TH vở tạo hình 3.Vệ sinh - NG - Trả trẻ	1. KTC: Vẽ cái bát (M) 2.KTM: Chạy chậm 100 - 120m. 3.Vệ sinh - NG - Trả trẻ	1.Thực hiện vở KNXH 2.TC: Điệu nhảy của tên 3.Vệ sinh - NG - Trả trẻ

Phê duyệt của tổ chuyên môn



Đặng Thị Bình

Người lập kế hoạch



Nguyễn Thị Thu Hương

TUẦN 13

CHỦ ĐỀ LỚN: NGHỀ NGHIỆP CHỦ ĐỀ NHÁNH: NGHỀ SẢN XUẤT VÀ XÂY DỰNG Thời gian thực hiện từ ngày 01/12 đến ngày 05/12/2025

A. THỂ DỤC SÁNG

Đề tài: Hô hấp: Hít vào thở ra

Tay 2: Đưa ra phía trước, sang ngang

Bụng 3: Nghiêng người sang bên

Chân 3: Đưa chân ra các phía.

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ tập đúng, đủ, chính xác các động tác trong bài tập phát triển chung theo hiệu lệnh của cô.

2. Kỹ năng

- Phát triển kỹ năng vận động của tay và chân một cách nhịp nhàng, dẻo dai, rèn sự chú ý, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ tác phong nhanh nhẹn, nề nếp luyện tập

II. Chuẩn bị

- Sân tập sạch sẽ an toàn cho trẻ.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về chủ đề.</p> <p>- Cô cho trẻ ra sân đi thành đội hình vòng tròn thực hiện các kiểu đi, đi bằng gót bàn chân- đi thường - đi bằng mũi bàn chân- đi thường- chạy nhanh- chạy chậm- đi thường</p> <p>- Cho trẻ xếp thành đội hình hai hàng dọc sau đó cho quay về 2 hàng ngang đứng so le nhau.</p> <p>2. Hoạt động 2: Trọng động.</p> <p>*. Bài tập phát triển chung:</p> <p>- Hô hấp: Hít vào thở ra</p> <p>- Tay 2: Đưa ra phía trước, sang ngang</p> <p>Đứng thẳng, 2 chân bằng vai, 2 tay dang ngang bằng vai</p> <p>+ Đưa tay ra phía trước</p> <p>+ 2 tay đưa sang ngang</p> <p>+ Hạ hai tay xuống</p> <p>- Bụng 3: Nghiêng người sang bên</p> <p>Đứng thẳng, 2 tay gập giờ cao, bàn tay chạm vai</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô.</p> <p>- Trẻ thực hiện theo hiệu lệnh của cô.</p> <p>- Trẻ xếp theo yêu cầu.</p> <p>- Trẻ thực hiện 4 lần.</p> <p>- Trẻ thực hiện 2 lần x 8 nhịp.</p> <p>- Trẻ thực hiện 2 lần x 8 nhịp.</p>

<p>+ Nghiêng người sang phải + Nghiêng người sang trái + Đứng thẳng 2 tay xuôi theo người - Chân 3: Đưa chân ra các phía Đứng thẳng 2 tay chống hông + Một chân làm trụ, chân kia đưa lên phía trước + Đưa chân về sau + Đưa sang ngang + Đưa chân về vị trí ban đầu. Đổi chân làm trụ tập tiếp - Cô cho trẻ thực hiện cùng cô (cô sửa sai cho trẻ)- Giáo dục: Thể dục giúp cơ thể khoẻ mạnh, nhanh nhẹn 3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh - Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân và chơi tự do.</p>	<p>- Trẻ thực hiện 2 lần x 8 nhịp. - Trẻ thực hiện. - Trẻ đi lại nhẹ nhàng ra chơi.</p>
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------

B. HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI.

Đề tài: GPV: Chơi bán hàng, gia đình, nấu ăn.

GXD: Xây chợ

GTH: Vẽ, tô màu, nặn một số dụng cụ, sản phẩm nghề nông.

GÂN: Múa hát các bài hát về chủ đề nghề nghiệp

GTN: Chăm sóc cây cảnh.

GTV: Xếp chữ cái, xem sách, tranh ảnh về một số sản phẩm của các nghề

GHT: Ôn chữ cái, số, chơi với các hình khối

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết thỏa thuận trước khi chơi, biết tìm ra trường trò, được chọn các góc chơi mình yêu thích, biết chơi bán hàng, gia đình, nấu ăn. Biết vẽ, tô màu, nặn một số dụng cụ, sản phẩm nghề nông bằng các vật liệu khác nhau. Biết sử dụng các viên gạch, nút ghép, rau, ... để xây chợ, biết xếp chữ cái, xem tranh ảnh về một số sản phẩm của các nghề, biết cách chăm sóc cây cảnh.

- Trẻ khuyết tật: Trẻ biết thỏa thuận trước khi chơi, biết tìm ra trường trò, được chọn các góc chơi mình yêu thích, biết chơi bán hàng, gia đình, nấu ăn. Biết vẽ, tô màu, nặn một số dụng cụ, sản phẩm nghề nông bằng các vật liệu khác nhau. Biết sử dụng các viên gạch, nút ghép, rau, ... để xây chợ, biết xếp chữ cái, xem tranh ảnh về một số sản phẩm của các nghề, biết cách chăm sóc cây cảnh.

2. Kỹ năng

- Trẻ thể hiện được vai chơi của mình, Luyện kỹ năng sắp xếp, vẽ, nặn, tô màu ... phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ yêu quý biết ơn người lao động, biết giữ gìn, đồ dùng đồ chơi, đoàn kết trong khi chơi.

II Chuẩn bị

- Chỗ chơi cho trẻ.
- Bộ dụng cụ bác sỹ, gia đình...
- Đồ dùng, đồ chơi các góc: Khô gỗ, ghép bút, cây xanh, hoa, đất nặn, một số cây cảnh ...

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Thỏa thuận trước khi chơi.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ hát “cháu yêu cô chú công nhân”- Hỏi trẻ cô và các con vừa hát bài hát gì?- Cô chú công nhân làm công việc gì?- Lớn lên các con muốn làm nghề gì?- Các con có muốn tập làm những nghề mà mình yêu thích không?- Lớp học của chúng mình có rất nhiều góc chơi, có rất nhiều đồ chơi để đóng vai các nghề các con có muốn chơi không?- Trước khi chơi cô muốn lớp mình bầu ra một bạn trưởng trò để thay cô giáo hướng dẫn gọi ý các bạn chơi. (cô cho cả lớp bầu một bạn làm trưởng trò)- Cô cùng cả lớp thống nhất bầu trưởng trò.- Trưởng trò thay cô giáo cùng các bạn thỏa thuận bàn bạc và chọn góc chơi.- Vậy hôm nay các con muốn chơi ở những góc chơi nào?- Hôm nay ở góc tạo hình cô thấy rất nhiều đất nặn, bằng con các con chơi gì đây?- Đúng rồi, để nặn sản phẩm các nghề bé thích thật đẹp các con ngồi như thế nào?- Hôm nay bạn nào muốn chơi ở góc tạo hình đây?- Các con chơi ở góc tạo hình đã rõ nhiệm vụ của mình chưa?- Còn góc thư viện thì sao? Hôm nay cô thấy có hộp hạt, rất nhiều tranh ảnh, các con chơi gì ở góc thư viện đây?- Cô thấy ở góc thư viện cũng rất hay đấy, hôm nay bạn nào muốn chơi ở góc thư viện?- Các bạn chơi ở góc thư viện đã rõ nhiệm vụ của mình chưa?- Cô thấy góc âm nhạc có rất nhiều đồ dùng các con hôm nay chơi gì ở góc âm nhạc?- Cô thấy ở góc âm nhạc rất thú vị, bạn nào muốn chơi ở góc âm nhạc?	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát to, rõ ràng.- Cả lớp trả lời.- 2 - 3 trẻ có ý kiến.- Trẻ trả lời.- Trẻ đồng ý.- Trẻ chọn góc chơi và vai chơi của mình.- Góc XD, PV, ÂN, TH....- Trẻ trả lời- 1- 2 trẻ ý kiến- Trẻ giơ tay nhận- Trẻ trả lời- 2- 3 trẻ trả lời- Trẻ giơ tay- Trẻ trả lời- 1- 2 trẻ trả lời- Trẻ trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Các bạn chơi ở góc âm nhạc đã rõ nhiệm vụ của mình chưa? - Cô thấy ở góc phân vai có rất nhiều đồ chơi đẹp, đồ dùng gia đình, có nhiều hoa quả, đồ dùng của cô giáo, có cả đồ dùng gia đình nữa ở góc phân vai sẽ chia thành nhóm nhỏ: Chơi bán hàng, gia đình, nấu ăn, phòng khám bệnh. - Hôm nay ở góc phân vai sẽ chơi gì? - Ai sẽ là bác sỹ đây đây? - Bác sỹ có nhiệm vụ gì? - Ai chơi ở góc gia đình? - Ai sẽ đóng vai bố? Bố sẽ làm gì? - Ai sẽ đóng vai mẹ? Mẹ sẽ làm gì? - Ai sẽ đóng vai con? Ai sẽ là chị? Chị có nhiệm vụ gì? - Ai sẽ là cô bán hàng duyên dáng đây? - Muốn bán được nhiều hàng cô bán hàng như thế nào ? - Cô thấy ở góc xây dựng có nhiều đồ chơi đẹp vậy hôm nay các con chơi gì ở góc xây dựng? - Để xây công trình đó cần có ai? - Các con bầu ai làm kỹ sư trưởng? Bác kỹ sư trưởng có nhiệm vụ gì? - Vậy ai sẽ làm chú công nhân? Nhiệm vụ chú công nhân làm gì? - Cô chúc góc xây dựng sẽ xây được chợ thật là đẹp, nhiều hàng hóa các con đồng ý không ? - Cô cho trẻ lấy biểu tượng và về góc chơi. <p>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trưởng trò bao quát lớp, đến các góc chơi động viên khuyến khích trẻ chơi, gợi ý hướng dẫn trẻ sáng tạo để trẻ hoàn thiện vai chơi của mình. - Cô cùng trưởng trò động viên trẻ giao lưu giữa các nhóm chơi, đổi vai chơi. <p>3. Hoạt động 3: Nhận xét sau khi chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trưởng trò nhận xét các góc chơi, góp ý nhắc nhở các nhóm chơi chưa tốt lần sau chơi tốt hơn. - Cho trẻ quan sát góc có sản phẩm đẹp và nhận xét vai chơi của trẻ. - Cô cho các góc chơi nhận xét trưởng trò - Cô nhận xét chung. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ giơ tay - 2- 3 trẻ trả lời - Trẻ giơ tay -2- 3 trẻ ý kiến - Trẻ giơ tay - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - 1- 2 trẻ ý kiến - Trẻ trả lời - Trẻ lấy biểu tượng về góc chơi. - Trẻ chơi ở các góc, giao lưu giữa các góc chơi với nhau. - Trẻ đổi vai chơi. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ đi quan sát và đưa ra nhận xét. - 2-3 trẻ nhận xét. - Trẻ chú ý lắng nghe.
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

* <i>Kết thúc</i> : Cho trẻ đọc thơ “cát đồ chơi” và thu dọn đồ dùng.	- Trẻ đọc thơ và cất đồ chơi vào nơi quy định
-----------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------

C. HOẠT ĐỘNG HỌC

Thứ 2 ngày 01 tháng 12 năm 2025

*** Trò chuyện sáng: Trò chuyện về nghề mộc.**

- Cho trẻ kể về nghề thợ mộc theo hiểu biết của trẻ
- Nghề thợ mộc làm những công việc gì?
- Các con hãy kể tên những dụng cụ của nghề thợ mộc?
- Sản phẩm của nghề thợ mộc là gì?
- Cô tóm tắt ý kiến, giáo dục trẻ

*** TOÁN**

Đề tài: Nhận biết hôm qua, hôm nay, ngày mai

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức.

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhận biết, phân biệt được hôm qua, hôm nay, ngày mai, biết số ngày của tháng trên mỗi tờ lịch và các sự kiện nổi bật diễn ra trong ngày.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nhận biết được ngày hôm qua, hôm nay, ngày mai và biết số ngày của tháng trên mỗi tờ lịch theo hướng dẫn của cô, mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày (MT25).

2. Kỹ năng.

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng sắp xếp, ghi nhớ, khả năng tư duy, diễn đạt, phát triển nhận thức cho trẻ.
- Trẻ 4 tuổi: Rèn kỹ năng sắp xếp, ghi nhớ, tư duy, nhận biết, phát triển nhận thức cho trẻ.

3. Giáo dục

- Trẻ biết yêu quý thời gian các hoạt động trong ngày.

II. Chuẩn bị

- Tờ lịch của 3 ngày đủ cho mỗi trẻ, tờ lịch to hơn cho cô giáo. Lô tô các thực phẩm của 3 ngày, hoạt động đã, đang và sẽ diễn ra của 3 ngày và hoạt động của 1 ngày.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Cho trẻ hát bài “Cô giáo miềm xuôi” - Hướng trẻ vào bài.	- Trẻ thực hiện
2. Hoạt động 2: Phát triển bài * Ôn “ Các buổi trong ngày” - Cô cho trẻ quan sát các tranh về các buổi trong ngày. - Cho 2-3 trẻ lên xếp các hình ảnh về thời điểm	- Trẻ quan sát - Trẻ thực hiện

trong ngày và sắp xếp cho đúng trình tự diễn ra trong ngày bắt đầu từ buổi sáng, buổi trưa, buổi chiều và buổi tối.)

- Cô cho trẻ nhận xét sau khi bạn xếp.
- Cô cho trẻ chỉ và gọi tên các buổi trong ngày.
- Cho 1 số trẻ nhắc lại.

***Nhận biết hôm qua, hôm nay, ngày mai.**

- Sáng nay ai đưa các bạn đi học? Sáng hôm nay con ăn gì?
- Sáng hôm nay cô đã hướng dẫn chúng mình học bài gì?

- Hôm nay các con có biết là thứ mấy trong tuần?

* Hôm nay là thứ 2: Cô cho trẻ quan sát tờ lịch ngày thứ 2,

- Mời trẻ lấy tờ lịch giống tờ lịch của cô giáo ra phía trước của mình.

- Các con có nhận xét gì về tờ lịch của ngày thứ 2?

Cô KQ: Tờ lịch có màu xanh, các bạn còn phát hiện trên tờ lịch có ngày tháng nữa đây

- Phía trên tờ lịch là ngày dương còn phía dưới tờ lịch là ngày âm đây

- Thế các con cho cô biết hôm nay là ngày bao nhiêu? (01/12/2025 lịch dương và lịch âm là 22/10/2025 đây)

- Ngày hôm nay chúng mình đang làm gì?

+ Thế còn bây giờ là buổi nào? Chúng mình đang làm gì?

+ Buổi trưa hôm nay các con sẽ làm gì?

+ Buổi trưa hôm nay con sẽ được ăn món ăn nào?

+ Còn buổi chiều thì sao?

+ Thế tối ngày hôm nay về nhà các con sẽ làm gì?

+ Vậy hôm nay là thứ mấy?

+ Vậy thứ 2 được gọi là ngày gì? Học hết ngày hôm nay các con sẽ còn mấy buổi học nữa?

- Cô cho trẻ nhắc lại từ : Hôm nay

Cô KQ: ngày hôm nay là ngày đang diễn ra với công việc chúng ta đã, đang và sẽ làm trong các buổi sáng nay, trưa nay, chiều nay và tối nay.

- Hôm nay là thứ 2 vậy theo các con hôm qua sẽ là thứ mấy?

* Hôm qua là ngày chủ nhật, cô có hình ảnh tờ lịch của ngày chủ nhật

- Trẻ nhận xét

- Trẻ thực hiện

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ thực hiện

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ nói dưới nhiều hình thức

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

<p>Chúng mình cùng tìm tờ lịch của ngày chủ nhật ra và gắn vào lịch phía trước của các con nào.</p> <p>- Bây giờ bạn nào có nhận xét gì về tờ lịch của ngày chủ nhật?</p> <p>- Thế các con cho cô biết hôm qua là ngày bao nhiêu dương?</p> <p>- Ngày hôm qua con đã làm những công việc gì?</p> <p>+ Con đi học vào buổi nào?</p> <p>+ Buổi sáng hôm qua con làm gì?</p> <p>+ Đến trưa thì sao?</p> <p>+ Buổi trưa hôm qua con đã được ăn món ăn nào?</p> <p>+ Chiều hôm qua các con được làm gì?</p> <p>+ Đến tối về thì sao?</p> <p>- Vậy chủ nhật chúng mình gọi là ngày gì?</p> <p>- Cô cho cả lớp nhắc lại từ : Hôm qua</p> <p>- Hôm qua là thứ mấy?</p> <p>Cô KQ: ngày hôm qua các con đã được tham gia rất nhiều hoạt động và đó là những công việc đã xảy ra mà các con phải nghĩ lại để kể cho cô và các bạn cùng nghe.</p> <p>* Ngày mai là thứ 3: Cô cho quan sát tờ lịch ngày thứ 3, trẻ lấy tờ lịch ngày thứ 3 gắn lên đốc lịch.</p> <p>- Các con thấy tờ lịch ngày thứ 3 có đặc điểm gì? Màu gì? Vì sao thứ 3 có màu khác?</p> <p>- Là ngày bao nhiêu dương lịch? Cho trẻ đọc ngày dương lịch.</p> <p>- Còn ngày âm lịch là ngày bao nhiêu? Cho trẻ đọc ngày âm lịch</p> <p>- Ngày mai con dự định sẽ làm gì?</p> <p>+ Sáng mai con sẽ làm gì?</p> <p>+ Thế còn buổi trưa thì sao?</p> <p>+ Buổi trưa ngày mai con sẽ được ăn món ăn nào</p> <p>+ Buổi chiều mai con sẽ làm gì?</p> <p>+ Thế còn buổi tối thì sao?</p> <p>- Vậy hôm nay là thứ 2 thì thứ 3 gọi là ngày gì?</p> <p>- Cho trẻ nhắc lại từ : Ngày mai</p> <p>-> KQ : Ngày mai là ngày sắp đến ngày tiếp theo và chúng ta dự định những công việc sẽ làm vào các buổi sáng mai, trưa mai, chiều mai, tối mai.</p> <p>* Giáo dục trẻ thời gian đáng quý như vậy nên khi dự định làm công việc gì thì chúng ta hãy làm ngay đừng để lâu, không để lãng phí thời gian một cách vô ích</p> <p>*Trò chơi</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nói dưới nhiều hình thức</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

<ul style="list-style-type: none"> - TC1 : "Chung sức": - Cô phổ biến cách chơi, luật chơi: + Cách chơi: Các đội sẽ phải lên tìm tranh các hoạt động trong ngày hôm qua, hôm nay, ngày mai để gắn vào bảng Thời gian biểu sao cho đúng thứ tự các buổi trong ngày, mỗi thành viên lên tìm và mỗi lần tìm chỉ tìm 1 tranh. + Luật chơi: Tranh gắn sai không được tính. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả và cô tuyên bố gia đình chiến thắng <i>TC2 : "Mình cùng trở tài":</i> - Cô phổ biến cách chơi, luật chơi cho trẻ: + Cách chơi: Các thành viên chú ý lắng nghe cô nói, khi cô nói chủ nhật thì các con sẽ giơ nhanh thứ đó lên và nói "hôm qua", "thứ 2" - "hôm nay", "thứ 3" - ngày mai, ngược lại. + Ai tìm và giơ sai bị thua cuộc. - Cô tổ chức cho trẻ chơi và chú ý sửa sai cho trẻ. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả và cô tuyên bố gia đình chiến thắng. * Hoạt động 3: Kết thúc. - Cho trẻ đi nhẹ nhàng ra ngoài. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ thực hiện
----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Quan sát đồ dùng, dụng cụ của nghề nông.

Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên một số đồ dùng, dụng cụ của nghề nông (Như cày, bừa, cuốc, xẻng...) biết được công dụng của các đồ dùng.
- Trẻ khuyết tật: Trẻ biết tên một số đồ dùng, dụng cụ của nghề nông, biết được công dụng của các đồ dùng, dụng cụ đó theo gợi ý của cô.

2. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý quan sát, phát triển tư duy, ngôn ngữ, ghi nhớ có chủ định cho trẻ
- Trẻ khuyết tật: Rèn quan sát, ghi nhớ, phát triển vốn từ ngữ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, bảo vệ dụng cụ lao động

II. Chuẩn bị

- Tranh về các đồ dùng của nghề nông như: Dao, quốc, xẻng, cày, bừa...
- Giá để treo tranh

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
-------------------------	--------------------------

1. Hoạt động 1: Quan sát một số đồ dùng, dụng cụ của nghề nông

- Cô cho trẻ tập trung ra ngoài sân trường
- Chúng mình đang học chủ đề gì?
- Chủ đề nhanh tuần này là gì?
- Bạn nào giỏi có thể kể tên một số nghề sản xuất nào?
- Cô dùng các thủ thuật để đưa tranh cho trẻ quan sát
- + Cô cho trẻ quan sát tranh cái bừa
- Cô bức tranh về dụng cụ gì đây?
- Ai có nhận xét gì về bức tranh này?
- Cái bừa dùng để làm gì? và nó có tác dụng gì?
- Để sử dụng được thì cần có gì?
- + Cô cho trẻ quan sát tranh cái cày (tương tự)
- + Cô cho trẻ quan sát tranh Cái quốc
- Cô bức tranh gì đây? đây là cái gì?
- Cái quốc dùng để làm gì?
- + Cô cho trẻ quan sát dao, xẻng...
- * Giáo dục trẻ biết giữ gìn dụng cụ lao động.

2. Hoạt động 2: Trò chơi Thi xem đội nào nhanh

- Cô giới thiệu tên trò chơi
- + Cách chơi: Cô chia lớp mình thành 2 đội, nhiệm vụ của các đội như sau bạn đứng ở đầu hàng chạy theo đường đích dắc lên chọn đúng tranh lô của đội mình sau đó chạy nhanh về cho vào rổ, bạn tiếp theo lên thực hiện tương tự
- + Luật chơi: Mỗi bạn lên chỉ được chọn 1 lô tô mang về, trong thời gian là 1 bài hát đội nào lấy được nhiều lô tô và đúng sẽ là đội thắng cuộc

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần
- Cô bao quát lớp và sửa sai cho trẻ.

3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích

- Cô cho trẻ theo ý thích
- Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi.
- Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân.

- Trẻ tập trung ngoài sân
- Trẻ trả lời.
- Trẻ trả lời
- 2- 3 trẻ ý kiến

- Trẻ quan sát tranh
- Trẻ trả lời
- Trẻ trả lời
- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời
- Trẻ quan sát trả lời

- Trẻ quan sát
- Trẻ trả lời
- Trẻ trả lời
- Trẻ nghe
- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ chơi

- Trẻ chọn đồ chơi và chơi theo ý thích.
- Trẻ chơi vui vẻ, hứng thú.
- Trẻ cất đồ chơi và đi rửa tay.

*** HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1. KTC: Nhận biết hôm qua, hôm nay, ngày mai.

- Cô cho trẻ quan sát các tấm lịch cô đã chuẩn bị trên màn hình
- + Hôm qua các con đã làm những công việc gì?
- Đây là lịch của ngày hôm qua
- + Tấm lịch có gì?
- > Cô giới thiệu về ngày trên tờ lịch
- > Cô khái quát: Hôm qua là những sự việc, hiện tượng đã được diễn ra.
- + Hôm nay các con đã làm những công việc gì?
- + Con đang được cô cho làm quen về môn gì?
- Đây là lịch của ngày hôm nay
- + Tấm lịch có gì?
- > Cô giới thiệu về ngày trên tờ lịch
- > Cô khái quát: Hôm nay là những sự việc hiện tại đang được diễn ra.
- + Ngày mai các con sẽ làm những công việc gì?
- + Con đang được cô cho làm quen về môn toán cho ngày mai sẽ học sẽ làm như này.
- Đây là lịch của ngày mai
- + Tấm lịch có gì?
- > Cô giới thiệu về ngày trên tờ lịch
- > Cô khái quát: Ngày mai là những sự việc hiện sẽ được diễn ra trong tương lai.
- Cô nhận xét trẻ, động viên trẻ.

2. Thực hiện vở Toán

- Cô cho trẻ ngồi theo nhóm tuổi
- Cô hướng dẫn chi tiết cho từng độ tuổi
- Cho trẻ thực hiện (cô bao quát trẻ)
- Cô nhận xét bài làm của trẻ (động viên, khuyến khích trẻ)

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ . 26, Số trẻ đi học. 25, Số trẻ nghỉ học.01
- Những trẻ nghỉ học, lý do: Cháu Xuân bị ốm

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: 25/25 trẻ đến lớp có sức khỏe ổn định, không có biểu hiện gì bất thường.
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ vui vẻ, sôi nổi tham gia các hoạt động học tập và vui chơi cùng cô giáo.
- Kiến thức kỹ năng:
 - + Trẻ tập đúng, đều các động tác của BTPTC theo nhịp hô
 - + Trẻ biết thỏa thuận và thực hiện tốt nhiệm vụ vai chơi và tạo ra sản phẩm phù hợp
 - + Trẻ nhận biết được hôm qua là chủ nhật, hôm nay là thứ 2 ngày đầu tuần và ngày mai là thứ 3 ngày giữa tuần, trẻ thực hiện tốt MT25, một số trẻ nhận thức tương đối nhanh như Trà My, Thảo My...

3.Sự kiện đặc biệt: Không có sự kiện gì

Thứ 3 ngày 02 tháng 12 năm 2025

*** Trò chuyện sáng: Trò chuyện về nghề thợ xây**

- Cho trẻ hát bài. Cháu yêu cô chú công nhân
- Bài hát nói về ai? Nghề thợ xây làm những công việc gì?
- Các con hãy kể tên những dụng cụ của nghề thợ xây?
- Sản phẩm của nghề thợ xây là gì?
- Cô tóm tắt ý kiến, giáo dục trẻ.

*** CHỮ CÁI**

Đề tài: Làm quen chữ cái i, t, c

I. Mục đích yêu cầu

- Trẻ 4 + 5 tuổi : Trẻ nhận dạng và phát âm đúng chữ cái: i, t, c. Trẻ biết nêu nhận xét về cấu tạo của các chữ cái: i, t, c biết so sánh điểm giống nhau và khác nhau của chữ cái.
- Trẻ khuyết tật: Trẻ nhận biết và phát âm được chữ cái i, t, c biết so sánh điểm giống và khác nhau dưới sự hướng dẫn của cô và theo khả năng.

2. Kỹ năng

- Trẻ 4+5 tuổi: Rèn sự chú ý quan sát, kỹ năng nhận biết, phát âm, so sánh, phân biệt, phát triển tư duy, ngôn ngữ cho trẻ.
- Trẻ khuyết tật: Rèn sự chú ý quan sát, nhận biết, phát triển ngôn ngữ cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng trong gia đình

II. Chuẩn bị

- Thẻ chữ cái i, t, c cho cô và trẻ
- Tranh: Cái Liềm.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1. Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Chúng mình đang học chủ đề nhánh gì?- Bạn nào giỏi kể tên một số nghề sản xuất cho cô và các bạn cùng nghe nào?- Giáo dục trẻ biết yêu quý các nghề. <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p><i>* Làm quen chữ cái i.</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ chơi “Trời tối, trời sáng” và quan sát tranh “Cái liềm”- Cô có bức tranh gì đây? (cho trẻ đọc từ dưới tranh)	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ trả lời- 1-2 ý kiến- Trẻ nghe.- Trẻ chơi trò chơi và quan sát tranh.- Trẻ nêu ý kiến- Trẻ nghe

<ul style="list-style-type: none"> - Bạn nào giỏi lên ghép từ “Cái liềm” bằng thẻ chữ cái đời giống với từ dưới tranh nào? - Trong từ “Cái liềm” có những thanh gì? - Từ có mấy tiếng? Và bao nhiêu chữ cái? - Cô cho trẻ lên rút và phát âm chữ cái đã học trong từ. - Giờ cô sẽ cho chúng mình làm quen chữ mới “i”, - Cô giới thiệu chữ cái mới i: Đây là chữ i in hoa, i in thường, i viết thường tuy có cách viết khác nhau nhưng đều phát âm là i. - Cô cho trẻ phát âm chữ cái i theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân (cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Cô cho trẻ tri giác chữ i in - Bạn nào giỏi cho cô biết chữ i in thường có cấu tạo như thế nào? - Cô chốt lại: Chữ i in thường có một nét sổ thẳng * <i>Làm quen chữ t</i> - Ngoài chữ cái I cô vừa cho chúng mình làm quen thì trên bảng cô còn có rất nhiều chữ cái và giờ cô sẽ giới thiệu thêm cho cả lớp 1 chữ cái nữa đó là chữ t - Cô giới thiệu chữ cái mới t: Đây là chữ t in hoa, t in thường, t viết thường tuy có cách viết khác nhau nhưng đều phát âm là t. - Cô phát âm chữ t 2- 3 lần cho trẻ nghe - Cô cho trẻ phát âm theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân (cô bao quát sửa sai cho trẻ) - Cô cho trẻ tri giác chữ t, chữ t in thường có cấu tạo như thế nào? - Cô chốt lại: Chữ t in thường có cấu tạo gồm một nét thẳng và một nét ngang bên trên nét thẳng. * <i>Làm quen chữ cái c (tương tự)</i> * So sánh chữ i, t - Chữ t và chữ I có điểm gì giống nhau? - Có điểm gì khác nhau? + Giống nhau: Đều có 1 nét sổ thẳng + Khác nhau: Chữ t có 1 nét ngang, khác nhau về cách phát âm - Hôm nay cô cho lớp mình làm quen với mấy chữ cái? - Đó là chữ cái gì? - Cho cả lớp phát âm 2-3 lần 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phát âm theo các hình thức. - 1 trẻ lên thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ đếm cùng cô - 1 trẻ lên thực hiện - Trẻ nghe. - Trẻ quan sát, lắng nghe. - Trẻ tri giác. - 2- 3 trẻ ý kiến. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ phát âm theo các hình thức. - Trẻ nêu ý kiến - Trẻ lắng nghe - Trẻ tri giác - Trẻ nêu ý kiến - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ phát âm theo các hình thức khác nhau - Trẻ quan sát. - Trẻ nhận xét
------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

<p>* <i>Trò chơi củng cố.</i></p> <p>+ <i>Trò chơi 1: Chữ cái biến mất.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô bao quát và động viên khen ngợi trẻ chơi. <p>+ <i>Trò chơi 2: EL24 “Săn tìm chữ cái”</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô sẽ phát cho các bạn mỗi bạn một thẻ chữ cái (thẻ chữ cái lặp lại, số lượng là chẵn) các con sẽ đi thành vòng tròn hát bài hát theo yêu cầu của cô, khi có hiệu lệnh “Tìm chữ, tìm chữ” chúng mình thật nhanh tìm 1 bạn có chữ cái giống mình và quay về vòng tròn ngồi cạnh nhau. - Luật chơi: Bạn nào chưa tìm chưa đúng thì phải hát 1 bài. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả chơi, động viên khuyến khích trẻ <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đọc bài thơ “<i>Bác nông dân</i>” và ra chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ đọc thơ và ra ngoài
------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Nhật sỏi xếp chữ cái đã học

Trò chơi: Về đúng nhà

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng, chuẩn chữ cái đã học, biết dùng sỏi để xếp những chữ cái đã học trên sân

2. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý quan sát, rèn sự khéo léo của đôi tay, phát triển trí tưởng tượng, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh sân trường

II. Chuẩn bị

- Sân bằng phẳng, sạch sẽ, an toàn cho trẻ.
- Sỏi cho trẻ, chữ cái đã học

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Nhật sỏi xếp chữ cái đã học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân tập trung và tập trung trẻ bên cô - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi ‘Oẳn tù tì’ - Cô hướng dẫn và tổ chức cho trẻ chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập trung. - Trẻ lắng nghe

<ul style="list-style-type: none"> - Cô giao thẻ chữ cái nào thì các bạn sẽ phải phát âm chữ cái đó - Cô cho trẻ phát âm các chữ cái theo các hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Giờ chúng mình sẽ dùng những viên sỏi để xếp những chữ cái mà chúng mình đã học nhé - Cô tổ chức cho trẻ xếp chữ cái (cô bao quát, hướng dẫn cho trẻ xếp) - Con đang xếp chữ cái gì? - Con xếp như thế nào? - Cô nhận xét sản phẩm của trẻ <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Về đúng nhà</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi, luật chơi, hướng dẫn trẻ chơi. - Cách chơi : Cô sẽ cho lớp mình đứng thành 2 hàng dọc và cô sẽ phát cho mỗi bạn một thẻ chữ cái sau đó chúng mình sẽ đi thành vòng tròn vừa đi vừa hát bài hát cháu yêu cô chú công nhân khi nào có hiệu lệnh tìm nhà thì chúng mình phải thật nhanh chân chạy về ngôi nhà có gắn thẻ chữ cái giống với thẻ chữ mình đang cầm trên tay - Luật chơi : Bạn nào chưa tìm về đúng ngôi nhà của mình thì sẽ phải nhảy lò cò về sao cho đúng với ngôi nhà của mình - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần - Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả chơi, động viên khuyến khích trẻ <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi theo ý thích. - Cô bao quát trẻ chơi. <p>* Kết thúc: Cô cho trẻ ra chơi, cất đồ dùng, vệ sinh cá nhân.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ phát âm chữ cái - Trẻ phát âm chữ cái theo các hình thức - Vâng ạ - Trẻ xếp chữ cái - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nghe. - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi. - Trẻ chơi theo ý thích. - Trẻ cất đồ dùng, ra chơi.
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. ÔKTC: Làm quen chữ cái i, t, c

- Cho trẻ nhắc lại chữ cái đã học
- Cô cho trẻ nhắc lại cấu tạo chữ cái i, t, c
- Cho trẻ tìm chữ cái i, t, c xung quanh lớp
- Cho trẻ phát âm chữ cái i, t, c theo các hình thức.
- Cô bao quát, động viên, khuyến khích trẻ

2. LQKTM: DH Lớn lên cháu lái máy cày

- Cô giới thiệu tên bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày nhạc và lời Kim Hữu
- Cô hát cho trẻ 2 lần: Giảng nội dung

+ Bài hát nói về bé xem máy cày và ước mơ của em bé lớn lên sẽ lái máy cày, cày thay con trâu, giúp cho nông dân đỡ mệt nhọc trong công việc đồng áng. Để mùa về có nhiều lúa thóc

- Các con vừa nghe cô hát bài hát gì?
- Bài hát nói về điều gì?
- Em bé trong bài hát có ước mơ làm nghề gì? Vì sao?
- Cô dạy trẻ hát từng câu theo cô 3- 4 lần
- Cho trẻ hát theo các hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (Cô bao quát trẻ)
- Chúng mình vừa hát bài hát gì? Của tác giả nào?

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻSố trẻ đi học.....Số trẻ nghỉ học.....
- Những trẻ nghỉ học, lý do:.....

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe:.....
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi:.....

- Kiến thức kỹ năng:.....

- 3.Sự kiện đặc biệt:.....

Thứ 4 ngày 03 tháng 12 năm 2025

* Trò chuyện sáng: Trò chuyện về nghề thợ may

- Cô cho trẻ kể theo hiểu biết về nghề thợ may
- Công việc của nghề thợ may là gì? Sản phẩm của nghề thợ may?
- Các con sẽ thể hiện tình cảm gì với các cô bác thợ may?
- Cô tóm tắt ý kiến, giáo dục trẻ.

* ÂM NHẠC

Đề tài: Dạy hát: Lớn lên cháu lái máy cày

Nghe hát: Hạt gạo làng ta

Trò chơi: Tai ai tinh

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ biết hát bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát và hát thuộc và đúng giai điệu bài hát, hứng thú nghe hát

- Trẻ khuyết tật: Trẻ biết hát bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát và hát thuộc lời bài hát theo khả năng, hứng thú nghe hát

2. Kỹ năng

- Trẻ 4+5 tuổi: Rèn kỹ năng hát đúng giai điệu, phát triển thính giác, ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

- Trẻ khuyết tật: Rèn kỹ năng ca hát, phát triển thính giác, ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết yêu thương kính trọng các nghề

II. Chuẩn bị.

- Các dụng cụ âm nhạc
- Nhạc beat bài hát Lớn lên cháu lái máy cày
- Nhạc có lời bài hát Hạt gạo làng ta

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xem video bác nông dân đang cày ruộng - Trong video nói đến nghề gì? - Con thấy công việc của nghề nông như thế nào? - Các con ạ nghề nông là nghề rất vất vả nên có 1 em bé ước mơ lớn lên làm nghề lái máy cày để giúp đỡ bố mẹ đã được tác giả Kim Hữu sáng tác lên thành bài hát đó là bài hát “Lớn lên cháu lái máy cày” <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p><i>* Dạy hát “Lớn lên cháu lái máy cày”</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát 1 lần thể hiện tình cảm của bài hát. Cô giới thiệu tên bài hát tên tác giả - Lần 2: Cô hát kết hợp động tác minh họa - Cô giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về em bé xem máy cày và ước mơ của em bé lớn lên sẽ lái máy cày, cày thay con trâu, giúp cho nông dân đỡ mệt nhọc trong công việc đồng áng. Để mùa về có nhiều lúa thóc - Cô vừa hát bài hát gì? của tác giả nào? - Bài hát nói về điều gì? - Lớn lên con sẽ làm nghề gì? <p>Giáo dục: Kính trọng những người nông dân và biết quý trọng sản phẩm của nghề nông dân làm ra.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bây giờ cô sẽ dạy các con học thuộc bài hát này nhé. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe gì? Nghe gì? - Trẻ lắng nghe - 2- 3 trẻ đoán - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ lắng nghe và quan sát. - Trẻ lắng nghe. - 3- 4 trẻ trả lời - 2- 3 trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát cùng cô

<ul style="list-style-type: none"> - Cô dạy trẻ hát cả bài cùng cô 2- 3 lần (Thay đổi hình thức sau mỗi lần hát) - Cho tổ, nhóm hát (Cô bao quát sửa sai cho trẻ) - Cô cho 4- 5 cá nhân hát (Cô bao quát sửa sai cho trẻ) - Chúng mình vừa được hát bài hát gì? Của tác giả nào? * <i>Nghe hát: “Hạt gạo làng ta”</i> - Cô giới thiệu bài hát “Hạt gạo làng ta” tác giả Trần Viết Bính - Cô hát cho trẻ nghe lần 1 - Các con vừa được nghe cô hát bài hát gì? Của tác giả nào? - Bài hát nói về điều gì? - Giảng nội dung: Bài hát nói về bác nông dân đã dầm mưa dãi nắng để làm ra hạt gạo ch chúng ta ăn, hạt gạo mang theo vào chiến trường cho các chú bộ đội chiến đấu những năm chiến tranh - Các con thấy bài hát này có hay không? Vậy các con có muốn nghe ca sỹ hát lại một lần nữa không - Lần 2: cô mở nhạc và cho trẻ hưởng ứng cùng cô * <i>Trò chơi: Tai ai tinh</i> - Cô giới thiệu tên trò chơi tai ai tinh - Cách chơi: Cô sẽ mời một bạn lên đội mũ chóp kín, sau đó cô sẽ mời một bạn khác ở dưới lớp hát một bài hát nào đấy, bạn đội mũ chóp sẽ phải lắng nghe và đoán xem bạn nào vừa hát - Luật chơi: Bạn đội mũ chóp mà đoán chưa đúng bạn nào vừa hát thì sẽ bị phạt nhảy lò cò - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ hát - 3- 4 trẻ trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ hưởng ứng cùng cô. - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi vui vẻ, hứng thú. - Trẻ ra chơi nhẹ nhàng.
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Vẽ sản phẩm của nghề nông

TC: Về đúng nhà

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức.

- Trẻ biết sử dụng các nét đã học để vẽ được sản phẩm của nghề nông mà trẻ thích và nói được ý tưởng thể hiện trong sản phẩm tạo hình của mình.

2. Kỹ năng

- Rèn cho trẻ kỹ năng khéo léo đôi tay ở trẻ, phát triển kỹ năng vẽ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Biết giữ gìn sản phẩm, giữ vệ sinh sân trường

II. Chuẩn bị

- Phấn cho trẻ vẽ.

- Sân trường sạch sẽ.

III. Hướng dẫn thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Vẽ sản phẩm của nghề nông</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi ra sân trường, tập trung trẻ - Chúng mình đang học chủ đề gì? - Chủ đề nhánh của tuần này là gì? - Bạn nào giỏi kể cho cô và các bạn biết tên một số nghề sản xuất nào? - Có rất nhiều nghề sản xuất như nghề nông, nghề may, nghề mộc... mỗi nghề sản xuất ra một sản phẩm riêng - Bố mẹ của các con ở nhà làm nghề gì? - Nghề nông sản xuất ra những sản phẩm gì? - Cô cho trẻ xem tranh sản phẩm của một số nghề sản xuất: Như ngô, thóc, khoai, sắn... - Chúng mình có muốn vẽ sản phẩm của nghề nông không? - Vậy chúng mình hãy lấy phấn để vẽ nào? <p>+ Con sẽ vẽ gì? Con vẽ như thế nào? Vẽ bằng những nét gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi vẽ xong các con phải như thế nào? - Cô giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm, giữ vệ sinh sân trường - Cho trẻ vẽ trên sân theo ý thích của trẻ - Cô đi quan sát nhận xét sản phẩm của trẻ <p>2. Hoạt động 2: TCVD: Về đúng nhà</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn cách chơi , luật chơi - Tổ chức cho trẻ chơi <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bao quát trẻ chơi, cổ vũ động viên trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quay quần bên cô - Trẻ trả lời - 1-2 ý kiến - 2- 3 trẻ ý kiến - Trẻ lắng nghe - 1-2 ý kiến - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát - 3- 4 trẻ ý kiến - Trẻ lắng nghe - Trẻ vẽ - Cả lớp chơi vài lần - Trẻ chơi theo ý thích

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Trò chơi: Nhớ bảng chữ cái (EL23)

+ Cách chơi: Cô sẽ chia lớp mình ra thành 3 nhóm, cô sẽ phát cho mỗi nhóm một vài thẻ chữ cái, mỗi chữ cái có hai thẻ. Khi các bạn cầm thẻ các bạn hãy trộn thẻ chữ cái lên sau đó úp xuống để không nhìn thấy chữ cái

+ Luật chơi: Khi cô nói các con hãy xếp các thẻ chữ cái thành 4 hàng rồi lần lượt lật hai thẻ cùng một lúc. nếu 2 thẻ đều là một chữ cái thì các bạn được giữ lại thẻ nếu 2 thẻ là hai chữ khác nhau thì hãy úp lại vị trí cũ và đến lượt bạn khác chơi

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần (Cô bao quát, khuyến khích trẻ chơi)

2. Thực hiện vở Tạo hình

- Cô cho trẻ ngồi theo nhóm tuổi

- Cô hướng dẫn cụ thể chi tiết cho từng độ tuổi

- Cô cho trẻ thực hiện (cô bao quát trẻ)

- Cô nhận xét bài làm của trẻ, động viên khuyến khích trẻ

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻSố trẻ đi học.....Số trẻ nghỉ học.....

- Những trẻ nghỉ học, lý do:.....

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe:.....

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi:.....

.....

- Kiến thức kỹ năng:.....

.....

.....

.....

.....

3.Sự kiện đặc biệt:.....

Thứ 5 ngày 04 tháng 12 năm 2025

* Trò chuyện sáng: Trò chuyện về nghề dệt

- Cô cho trẻ nói về các nghề sản xuất mà trẻ biết

- Các con biết gì về nghề dệt? Nghề dệt tạo ra gì nhỉ? Chúng mình thường thấy ai hay ngồi dệt vải?

- Các con có yêu thích các sản phẩm của nghề dệt vải không? Yêu thích các con phải làm gì?

* TẠO HÌNH

Đề tài: Vẽ cái bát (mẫu)

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết sử dụng các nét ngang, nét thẳng, nét xiên để vẽ thành cái bát, trẻ biết tô màu kín không chừa ra ngoài đường viền các hình vẽ
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ, biết vẽ theo các nét chấm mờ để tạo thành cái bát. Trẻ biết tô màu không chừa ra ngoài

2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn sự khéo léo đôi tay, kỹ năng vẽ, tô màu cho trẻ
- Trẻ 4 tuổi: Rèn sự khéo léo đôi tay, kỹ năng tô theo nét chấm mờ, tô màu cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của nghề truyền thống.

II. Chuẩn bị

- Tranh mẫu của cô, giấy và bút vẽ, bút màu cho trẻ.

III. Hướng dẫn thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ chơi trò chơi EL3: “ Cái gì trong hộp”- Trong hộp có gì?- Cái bát được làm bằng gì?- Ngoài bát được làm bằng Inox thì các bạn còn biết bát được làm bằng gì nữa?- Bát được làm từ rất nhiều chất liệu khác nhau như làm bằng sứ, gốm, đất nặn- Vậy chúng mình có muốn dùng đôi bàn tay nhỏ vẽ được cái bát thật đẹp không? <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* <i>Quan sát đàm thoại mẫu</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cô hỏi trẻ về bức tranh.+ Tranh vẽ gì đây?+ Cái bát có dạng hình gì?+ Cái bát gồm có những phần nào?+ Cô đã sử dụng những nét gì để vẽ được cái bát này?+ Bức tranh cái bát màu gì?+ Để bức tranh thêm cân đối ta vẽ vào đâu của tờ giấy? <p>* <i>Cô vẽ mẫu</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cô sẽ vẽ 1 nét xiên trái rồi vẽ 1 nét xiên phải làm thân bát, 1 nét cong tròn khép kín nối từ đầu bên trái sang bên phải làm miệng bát, sau đó cô vẽ 1 nét ngang nối từ bên trái sang bên phải để làm đáy bát vậy cô đã vẽ xong chiếc bát	<ul style="list-style-type: none">- Cả lớp đọc.- 1 - 2 trẻ trả lời.- 1 - 2 trả lời.- Trẻ trả lời.- Trẻ quan sát nhận xét tranh mẫu của cô.- 2 - 3 trẻ trả lời.- 2 - 3 trẻ trả lời.- 2 - 3 trẻ trả lời.- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ quan sát lắng nghe

<p>rồi muốn chiếc bát này đẹp hơn cô giáo chọn màu để tô cô di màu thật đều và tô trùng khít không chừa ra ngoài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình thấy tranh cô giáo vừa vẽ giống bức tranh mẫu không? - Cô hỏi lại một số trẻ thao tác tạo nên bức tranh mà trẻ sẽ thực hiện. - Cô hỏi trẻ về tư thế ngồi và cách cầm bút, kỹ năng tô màu. <p><i>* Yêu cầu</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ 4 tuổi vẽ theo mẫu, tô màu cho bức tranh. - Trẻ 5 tuổi vẽ cái bát và tô màu bức tranh. <p><i>* Cho trẻ thực hiện</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ thực hiện - Cô quan sát động viên, hướng dẫn khuyến khích trẻ thực hiện. <p><i>* Trưng bày sản phẩm</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mời 2 - 3 trẻ đi nhận xét bài đẹp, chưa đẹp. - Vì sao con nhận xét bài này đẹp ? - Cô khen những bài đẹp, cô động viên những bài chưa đẹp, chưa hoàn thiện. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ thu dọn đồ dùng rồi nhẹ nhàng ra chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện. - Trẻ trưng bày sản phẩm. - Trẻ 4, 5 tuổi lên nhận xét. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ thu dọn đồ dùng
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Quan sát tranh bác nông dân gặt lúa

TCVD: Vận chuyển lương thực

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết nội dung tranh bác nông dân gặt lúa, biết được địa điểm, công cụ và sản phẩm mà bác nông dân làm.
- Trẻ khuyết tật: Trẻ biết nội dung tranh bác nông dân gặt lúa, biết được địa điểm, công cụ và sản phẩm mà bác nông dân làm ra theo gợi ý của cô.

2. Kỹ năng

- Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ, phát triển vận động cho trẻ qua trò chơi.
- Trẻ khuyết tật: Rèn quan sát, ghi nhớ, phát triển vốn từ ngữ mạch lạc cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ luôn yêu quý các cô, các bác nông dân

II. Chuẩn bị

- Địa điểm: Sân bãi sạch sẽ, bằng phẳng, tranh bác nông dân gặt lúa.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát tranh bác nông dân gặt lúa.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện cùng trẻ về chủ đề nhánh nghề sản xuất để dẫn dắt trẻ vào bài. - Cô cho trẻ quan sát tranh bác nông dân đang gặt lúa và hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> - Các bác nông dân đang làm gì? - Cô cho trẻ đọc từ “Gặt lúa” theo lớp, cá nhân - Bác nông dân sử dụng gì để gặt lúa? - Khi lúa chín có màu gì? - Sản phẩm bác nông dân làm ra là gì? - Cho trẻ cùng đứng dậy khom lưng giả làm động tác gặt lúa. - Cô chốt lại: Khi những bông lúa chín có màu vàng, các bác nông dân thường dùng liềm để gặt lúa. Hạt lúa khi đã phơi khô, đem đi xay, sát thì được hạt gạo đầy các con. - Các con thấy công việc của bác nông dân như thế nào ? - Các con có yêu quý bác nông dân không? <p>+ Cô giáo dục trẻ biết kính trọng bác nông dân và yêu quý những sản phẩm mà bác nông dân đã làm ra.</p> <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Vận chuyển lương thực.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô nói cách chơi và luật chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi. - Cô động viên, khuyến khích trẻ chơi. <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các đồ chơi có sẵn trên sân, gợi ý trẻ chơi. - Cô bao quát trẻ chơi trên sân - Cô cho trẻ đi vệ sinh, dọn đồ, đi vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ quan sát. - 1-2 trẻ ý kiến. - Trẻ đọc. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ chú ý nghe. - Trẻ ý kiến. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chú ý nghe cô giới thiệu. - Trẻ chơi. - Trẻ chơi theo ý thích. - Trẻ vệ sinh, vào lớp.

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. ÔKTC: Vẽ cái bát (M)

- Cô cho trẻ đọc bài thơ cái bát xinh xinh
- Chúng mình vừa đọc bài thơ gì?
- Bài thơ nói đến cái gì?
- Cái bát được làm từ gì?
- Để vẽ được cái bát chúng mình phải sử dụng những nét gì ?
- Cô nhắc lại các nét vẽ, sau đó cho trẻ thực hiện
- Cô nhận xét bài làm của trẻ, động viên khuyến khích trẻ

2. LQKTM: Chạy chậm 100 - 120m

- Cô giới thiệu bài tập vận động
- Cô thực hiện làm mẫu kết hợp phân tích động tác
- + Cô cho trẻ thực hiện theo các hình thức lớp, tổ, nhóm, cá nhân
- Cô bao quát, động viên, sửa sai cho trẻ
- Giáo dục trẻ có thói quen tập luyện thường xuyên.

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻSố trẻ đi học.....Số trẻ nghỉ học.....
- Những trẻ nghỉ học, lý do:.....

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe:.....
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi:.....
- Kiến thức kỹ năng:.....

3. Sự kiện đặc biệt:.....

Thứ 6 ngày 05 tháng 12 năm 2025

* Trò chuyện sáng: Trò chuyện về nghề nông

- Cô cho trẻ kể về nghề nông theo hiểu biết của trẻ
- Cô cho trẻ kể tên những dụng cụ của nghề nông
- Sản phẩm của nghề nông là gì?
- Cô tóm tắt ý kiến và giáo dục trẻ.

* THỂ DỤC KỸ NĂNG:

Đề tài: Chạy chậm khoảng 100 - 120m.

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 Tuổi: Trẻ biết thực hiện các động tác trong bài tập phát triển chung. Trẻ biết tên bài vận động, biết thực hiện bài tập vận động: Chạy chậm khoảng 100 - 120m (MT3).

- Trẻ 4 Tuổi: Trẻ biết thực hiện các động tác trong bài tập phát triển chung theo cô. Trẻ biết tên bài vận động và thực hiện vận động: Chạy chậm khoảng 80 - 100m (MT3).

2. Kỹ năng

- Trẻ 5+4 Tuổi: Rèn kỹ năng quan sát, kỹ năng chạy, kỹ năng vận động, kỹ năng chơi trò chơi phát triển thể lực cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ tích cực tập thể dục để cơ thể khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị

- Sân tập sạch sẽ bằng phẳng
- Phấn, bóng nhựa, rổ to.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài hát: “Cháu yêu cô thợ dệt” - Cho trẻ đi vòng tròn phối hợp các kiểu chân: đi thường, đi bằng gót bàn chân, đi thường, đi bằng mũi bàn chân, đi thường, đi bằng má bàn chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm và về 3 hàng dọc chuyển đội hình 3 hàng ngang. <p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <p>*. Bài tập phát triển chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tập mẫu cho trẻ lần lượt tập theo các động tác: - Tay 2: Đưa ra phía trước, sang ngang Đứng thẳng, 2 chân bằng vai, 2 tay dang ngang bằng vai + Đưa tay ra phía trước + 2 tay đưa sang ngang + Hạ hai tay xuống - Bụng 3: Nghiêng người sang bên Đứng thẳng, 2 tay gập giờ cao, bàn tay chạm vai + Nghiêng người sang phải + Nghiêng người sang trái + Đứng thẳng 2 tay xuôi theo người - Chân 3: Đưa chân ra các phía Đứng thẳng 2 tay chống hông + Một chân làm trụ, chân kia đưa lên phía trước + Đưa chân về sau + Đưa sang ngang + Đưa chân về vị trí ban đầu. Đổi chân làm trụ tập tiếp. - Cô tập cùng trẻ, quan sát sửa sai cho trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện theo cô - Trẻ tập: 2lần x 8nhịp - Trẻ tập: 2lần x 8nhịp - Trẻ tập: 3lần x 8nhịp

<p>*. Vận động cơ bản: Chạy chậm khoảng 100 - 120m.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên vận động: - Cô tập lần 1: Không giải thích. - Cô tập lần 2: Làm mẫu + phân tích <p>Phân tích:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trẻ 5 tuổi: Chạy chậm khoảng 100 - 120m - Cô đứng tự nhiên, chân trước, chân sau, khi có hiệu lệnh “chạy”, cô thực hiện với tốc độ chậm, mắt nhìn về phía trước, tay chân nhịp nhàng, khi chạy hết đoạn đường thì dừng lại và đi nhẹ nhàng về đứng ở cuối hàng. + Trẻ 4 tuổi: Chạy chậm 80 - 100m (thực hiện giống 5 tuổi). - Cho trẻ lên tập mẫu. - Cô cho lần lượt trẻ lên tập 2-3 lần và sửa sai cho trẻ . - Cô hỏi lại trẻ tên vận động, cho một, hai trẻ yếu tập lại. <p>* Trò chơi: Ném bóng vào rổ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô trò chuyện với trẻ về cách chơi, luật chơi - Cô giới thiệu tên trò chơi, phổ biến cách chơi luật chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần . - Cô nhận xét khuyến khích trẻ thực hiện. <p>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - Trẻ quan sát và lắng nghe - 2-3 Trẻ lên tập - Trẻ thực hiện bài tập - Trẻ trả lời và tập bài tập. - Trẻ chú ý. - Trẻ lắng nghe cô nói cách chơi - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ đi nhẹ nhàng
------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Đoán nghề qua đồ dùng, dụng cụ

Trò chơi: Thi xem ai nhanh

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ quan sát và nhận biết, gọi tên một số nghề qua đồ dùng, dụng cụ được quan sát.
- Trẻ khuyết tật: Trẻ quan sát và nhận biết, gọi tên một số nghề qua đồ dùng, dụng cụ được quan sát.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, nhận biết, phát triển tư duy, ngôn ngữ cho trẻ.
- Trẻ khuyết tật: Rèn quan sát, ghi nhớ, phát triển vốn từ ngữ mạch lạc cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, kính trọng người làm nghề khác nhau trong xã hội.

II. Chuẩn bị

- Tranh ảnh một số đồ dùng và dụng cụ của một số nghề.
- Sân chơi sạch sẽ an toàn cho trẻ.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Đoán nghề qua đồ dùng, dụng cụ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài: Cháu yêu cô chú công nhân. - Chúng mình vừa hát bài gì? - Trong bài hát chú công nhân làm nghề gì? - Cho trẻ quan sát đồ dùng và dụng cụ của một số nghề qua đồ dùng dụng cụ. + Quan sát cái cái áo. - Đây là cái gì? - Cái áo dùng để làm gì? - Chúng mình có biết ai đã làm ra cái áo không? - Các cô thợ dệt làm nghề gì? + Quan sát hạt gạo - Đây là cái gì? - Ai đã làm ra hạt gạo? - Gạo là sản phẩm của nghề gì? + Cô cho trẻ quan sát, đàm thoại với trẻ về đồ dùng của một số nghề khác và gọi tên nghề qua đồ dùng đó. + Giáo dục trẻ yêu quý, kính trọng người làm những công việc khác nhau trong xã hội. <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Thi xem ai nhanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn luật chơi, cách chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi và gây hứng thú cho trẻ. <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi theo ý thích cô bao quát trẻ - Kết thúc trẻ ra chơi nhẹ nhàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát to rõ ràng. - Trẻ trả lời 2-3 ý kiến - Trẻ quan sát - 2-3 ý kiến của trẻ - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - 1 - 2 trẻ trả lời. - Trẻ quan sát và đàm thoại cùng cô - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ lắng nghe - Trẻ hứng thú chơi. - Trẻ hứng thú chơi theo ý thích

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Thực hiện vở kỹ năng xã hội

- Cô cho trẻ ngồi theo nhóm tuổi
- Cô hướng dẫn chi tiết cho từng độ tuổi
- Cô cho trẻ thực hiện (cô bao quát trẻ thực hiện)

2. Trò chơi: Điệu nhảy của tên (EL31)

- Giờ cô sẽ tổ chức cho chúng mình chơi một trò chơi đó là trò chơi “Điệu nhảy của tên”
- + Cách chơi: Cô sẽ cho từng bạn lên lấy thẻ tên của mình và chúng mình phải giữ cẩn thận. Khi cô giơ một chữ cái lên thì chúng mình hãy nói to đó là chữ cái gì, Nếu chữ cái đó giống với chữ cái đầu tiên trong tên của bạn nào thì bạn đó sẽ đứng

dậy, đi lên trước lớp giơ thẻ tên của mình lên và nói tên của mình cho cả lớp nghe rồi nhảy theo giai điệu của bài hát mà cô và cả lớp hát. Khi cô và cả lớp ngừng hát thì bạn đang nhảy sẽ ngừng nhảy và về chỗ của mình

- Cô tổ chức cho trẻ chơi (Cô bao quát hướng dẫn trẻ chơi)

3. Vệ sinh, nêu gương, phát bé ngoan

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻSố trẻ đi học.....Số trẻ nghỉ học.....

- Những trẻ nghỉ học, lý do:.....

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe:.....

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi:.....

.....

- Kiến thức kỹ năng:.....

.....

.....

.....

.....

3.Sự kiện đặc biệt:.....

Phê duyệt của cô chuyên môn

Người lập kế hoạch



Đặng Thị Bình

Nguyễn Thị Thu Hương